

## KINH ĐẠI BẢO TÍCH

### QUYỂN 29

*Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Bồ-đề-lưu-chí.*

#### Pháp hội 10: VĂN-THÙ-SƯ-LỢI PHỔ MÔN

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ Đức Phật ở tại thành Vương xá trong núi Kỳ-xà-quật cùng với tám trăm vị đại Tỳ-kheo và bốn muôn hai ngàn vị Đại Bồ-tát.

Bấy giờ có vị Bồ-tát tên Vô Cấu Tạng cùng chúng Bồ-tát chín muôn hai ngàn vị cung kính vây quanh từ hư không đến.

Đức Thế Tôn liền bảo đại chúng:

–Các Bồ-tát ấy được Đức Phổ Hoa Như Lai ở thế giới Biến thanh tịnh hạnh khuyến cáo đến thế giới Ta-bà này để được nghe ta giảng dạy pháp môn Phổ nhập Bất tư nghi. Các Bồ-tát khác cũng sẽ đến họp.

Đức Thế Tôn tuyên bố xong, các chúng Bồ-tát đông vô lượng vô biên ở cõi khác và cõi này đều đến núi Kỳ-xà-quật đánh lễ chân Phật rồi ngồi qua một phía.

Bồ-tát Vô Cấu Tạng tay cầm hoa sen bằng bảy báu ngàn cánh đến chỗ Đức Như Lai đầu mặt lạy chân Phật mà bạch:

–Bạch Thế Tôn! Đức Phổ Hoa Như Lai ở thế giới Biến thanh tịnh hạnh sai con mang hoa báu này dâng Đức Thế Tôn. Như Lai ân cần thăm hỏi Thế Tôn vô lượng ít bệnh, ít não khỏe mạnh an vui.

Bạch xong, Bồ-tát Vô Cấu Tạng liền bay lên hư không ngồi kiết già.

Lúc đó Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi rời chỗ ngồi để hờ vai áo bên phải, quỳ gối phải cung kính chấp tay, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con nhớ thuở xa xưa đã từng nghe Đức Phổ Đăng Phật nói pháp môn Phổ nhập Bất tư nghi. Lúc ấy con được tám ngàn bốn trăm ức na-do-tha Tam-muội, lại biết được bảy mươi bảy muôn ức na-do-tha Tam-muội.

Lành thay Đức Thế Tôn! Mong Thế Tôn xót thương vì các Bồ-tát mà dạy pháp môn ấy.

Đức Phật dạy:

–Này Văn-thù-sư-lợi! Nay ông lắng nghe, khéo suy nghĩ, ta sẽ nói cho.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Vâng, bạch Thế Tôn! Con xin được nghe.

Đức Phật dạy:

–Này Văn-thù-sư-lợi! Nếu các Bồ-tát muốn học pháp ấy thì phải tu tập các môn Tam-muội. Đó là Sắc tướng Tam-muội, Thanh tướng Tam-muội, Hương tướng Tam-muội, Vị tướng Tam-muội, Xúc tướng Tam-muội, Ý giới Tam-muội, Nam tướng Tam-muội, Nữ tướng Tam-muội, Đồng nam tướng Tam-muội, Đồng nữ tướng Tam-muội, Thiên tướng Tam-muội, Long tướng Tam-muội, Dạ-xoa tướng Tam-muội, Càn-thát-bà tướng Tam-muội, A-tu-la tướng Tam-muội, Ca-lâu-la tướng Tam-muội, Khẩn-na-la tướng Tam-muội, Ma-hầu-la-già tướng Tam-muội, Địa ngục tướng Tam-muội, Súc sinh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tướng Tam-muội, Diêm-ma-la giới Tam-muội, Tham tướng Tam-muội, Sân tướng Tam-muội, Si tướng Tam-muội, Bất thiện pháp Tam-muội, Thiện pháp Tam-muội, Hữu vi Tam-muội, Vô vi Tam-muội.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nơi các Tam-muội ấy nếu các Bồ-tát khéo thông đạt thì đã tu học pháp ấy.

Này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là Sắc tướng Tam-muội?

Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Quán sắc như đồng bọt  
Nó không có chắc thật  
Vì chẳng nắm giữ được  
Đó tên Sắc Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là Thanh tướng Tam-muội?

Thế Tôn liền nói kệ:

*Quán thanh như âm vang  
Tánh nó chẳng nắm bắt  
Các pháp cũng như vậy  
Không tướng, không sai biệt  
Biết rõ đều tịch tĩnh  
Đó tên Thanh Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là Hương tướng Tam-muội?

Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Dù là trăm ngàn kiếp  
Thường ngửi các thứ hương  
Như biển nấp các dòng  
Mà không hề chán đủ.  
Hương ấy nếu là thật  
Lẽ ra phải đầy đủ  
Chỉ có tên gọi giả  
Kỳ thật chẳng nắm bắt.  
Do không thể giữ được  
Mũi cũng không thật có  
Biết rõ tánh không tịch  
Đó tên Hương Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là Vị tướng Tam-muội?

Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Lưỡi kia chõ nếm biết  
Mặn, chua các thứ vị  
Đều từ các duyên sinh  
Tánh nó không thật có.  
Nếu biết được như vậy  
Nhân duyên hòa hợp khởi  
Biết nghĩa chẳng nghĩ bàn  
Đó tên Vị Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là Xúc tướng Tam-muội?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế Tôn liền nói kệ:

*Xúc chỉ có tên gọi  
Tánh nó chẳng nắm bắt  
Mịn, trơn, ấm các pháp  
Đều từ các duyên sinh.  
Nếu biết được xúc tánh  
Nhân duyên hòa hợp khởi  
Rốt ráo không thật có  
Đó tên Xúc Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là Ý giới tướng Tam-muội?

Thế Tôn liền nói kệ:

*Dù hợp cả đại thiên  
Vô lượng các chúng sinh  
Nhất tâm cùng suy tìm  
Ý giới chẳng nắm bắt,  
Chẳng ở trong hay ngoài  
Cũng chẳng thể tu tập  
Chỉ dùng những giả danh  
Gọi là có các tướng.  
Dường như là huyễn hóa  
Không trụ, không xứ sở  
Biết rõ nó tánh không  
Đó tên Ý Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là Nam tướng Tam-muội?

Thế Tôn liền nói kệ:

*Tự cho mình nam tử  
Thấy kia là nữ nhân  
Do tâm phân biệt này  
Mà sinh lòng ái dục.  
Lòng dục không thật có  
Tâm tướng chẳng nắm bắt  
Do vì vọng phân biệt  
Nơi thân tướng là nam.  
Trong ấy thật không nam  
Ta nói như bóng nắng  
Biết nam tướng là không  
Đó tên Nam Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là Nữ tướng Tam-muội?

Thế Tôn liền nói kệ:

*Bốn đại giả làm nữ  
Trong ấy không thật có  
Lòng phàm phu mê hoặc  
Nắm lấy cho là thật.  
Nữ nhân như huyễn hóa*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Người ngu chẳng biết được  
Vì vọng thấy nữ tướng  
Mà sinh lòng nhiễm trước.  
Ví như huyễn hóa nữ  
Mà chẳng thật nữ nhân  
Kẻ vô trí mê hoặc  
Bèn sinh tưởng dục ái.  
Biết rõ như vậy rồi  
Tất cả nữ không tướng  
Tướng nữ đều vắng bật  
Đó tên Nữ Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là Đồng nam tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Như cây không rễ nhánh  
Thì chẳng có được hoa  
Vì đã chẳng có hoa  
Nên trái cũng chẳng sinh.  
Do không có nữ nhân  
Đồng nam cũng chẳng có  
Tùy ở người phân biệt  
Giả gọi tên như vậy.  
Biết rõ nữ nhân ấy  
Và đồng nam chẳng có  
Quan sát được như vậy  
Là Đồng nam Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là Đồng nữ tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Như chặt cây Đa-la  
Trọn chẳng còn sống lại  
Đâu có người trí tuệ  
Cầu trái hạt trong ấy.  
Nếu ai biết rõ được  
Các pháp là không sinh  
Chẳng nên khởi phân biệt  
Đồng nữ là năng sinh.  
Lại như hạt lúa cháy  
Mâm lúa chẳng còn sinh  
Đồng nữ cũng như vậy  
Là Đồng nữ Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là Thiên tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Do tín tâm thanh tịnh  
Và do các nghiệp lành  
Thọ thắng báo chư Thiên  
Thân đoan chánh xinh đẹp.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Các cung điện trên bảo  
Chẳng phải do xây dựng  
Hoa đẹp Mạn-đà-la  
Cũng không người gieo trồng.  
Chẳng nghĩ bàn như vậy  
Đều do sức nghiệp lành  
Hiện được các thứ tướng  
Như lưu ly trong sạch.  
Thân đẹp xinh như vậy  
Và các cung điện thấy  
Đều từ hư vọng sinh  
Đó tên Thiên Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là Long tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Thọ lấy thân loài rồng  
Do chẳng tu hạnh nhẫn  
Nổi mây tuôn mưa lớn  
Đầy khắp Diêm-phù-đề.  
Chẳng từ thuở trước, sau  
Cũng chẳng ở chặng giữa  
Mà hay tuôn nước mưa  
Lại chảy về biển cả.  
Các loài rồng như vậy  
Huân tập tánh sai biệt  
Khởi lên các thứ nghiệp  
Nghiệp cũng không có sinh.  
Tất cả chẳng chân thật  
Kẻ ngu cho là có  
Biết rõ được như vậy  
Đó là Long Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Dạ-xoa tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Là thân đại Dạ-xoa  
Từ nơi tự tâm khởi  
Trong ấy không có thật  
Vọng sinh sự hoảng sợ,  
Cũng không có lòng sợ  
Mà sinh lòng kinh sợ  
Vì quán pháp chẳng thật  
Không tướng, không sở đắc.  
Chỗ không vô tịch tĩnh  
Hiện tướng Dạ-xoa kia  
Biết hư vọng như vậy  
Là Dạ-xoa Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Càn-thát-bà tướng Tam-muội?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế Tôn liền nói kệ:

*Họ thật không có tướng  
Danh ngôn giả bịa đặt  
Biết tướng là chẳng tướng  
Là Càn-thát Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là A-tu-la tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Ấn định tướng Tu-la  
Tướng ấy vốn không sinh  
Không sinh nên không diệt  
Là Tu-la Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Ca-lâu-la tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Lấy vô thân làm thân  
Danh tự giả bịa đặt  
Danh tướng không thật có  
Là Ca-lâu Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Khẩn-na-la tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Pháp vô tác làm tác  
Gọi là Khẩn-na-la  
Biết đó là không sinh  
Khẩn-na-la Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Ma-hầu-la-già tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Kia do nơi danh tự  
Theo thế tục an lập  
Trong ấy không có pháp  
Mà vọng khởi phân biệt.  
Biết rõ phân biệt ấy  
Tự tánh không thật có  
Vì tướng ấy tịch tĩnh  
Ma-hầu-la Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là địa ngục tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Địa ngục không, vô tướng  
Tánh ấy rất thanh tịnh  
Trong ấy không người tác  
Do tự phân biệt sinh.  
Lúc ta ngồi đạo tràng  
Biết tướng vô sinh này  
Vì vô tướng, vô sinh  
Tánh ấy như hư không  
Tướng ấy đều tịch tĩnh*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Là Địa ngục Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Súc sinh tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Như mây hiện hình sắc  
Trong ấy không có thật  
Làm cho người vô trí  
Nơi ấy sinh mê hoặc.  
Nơi loài súc sinh kia  
Thọ lấy các thứ thân  
Như mây trong hư không  
Hiện ra các sắc tượng.  
Biết rõ nghiệp như huyễn  
Chẳng sinh lòng mê hoặc  
Tướng ấy vốn tịch tĩnh  
Là Súc sinh Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Diêm-ma-la giới tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Gây tạo thuần nghiệp ác  
Và tạo các nghiệp tạp  
Lưu chuyển cõi Diêm-la  
Thọ lấy các sự khổ.  
Thật không cõi Diêm-la  
Cũng không người lưu chuyển  
Tự tánh vốn vô sinh  
Các khổ đường cảnh mộng  
Nếu quán được như vậy  
Diêm-ma-la Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Tham tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Tham từ phân biệt sinh  
Phân biệt cũng chẳng có  
Vô sinh cũng vô tướng  
Trụ xứ chẳng nắm bắt.  
Tham tánh như hư không  
Cũng không có kiến lập  
Phàm phu vọng phân biệt  
Do đó sinh tham nhiễm.  
Pháp tánh vốn vô nhiễm  
Thanh tịnh như hư không  
Tìm cầu khắp mười phương  
Tánh nó chẳng nắm bắt.  
Vì chẳng biết tánh không  
Thấy tham sinh lòng sợ  
Không có sợ sinh sợ  
Ở đâu được an vui.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ví như kẻ ngu si  
Sợ sệt cõi hư không  
Vì sợ mà rong chạy  
Lánh không chẳng muốn thấy.  
Hư không khắp tất cả  
Chỗ nào rời nó được  
Vì kẻ ngu mê hoặc  
Sinh phân biệt điên đảo.  
Tham vốn không tự tánh  
Vọng sinh tâm nhàm lìa  
Như người muốn lánh không  
Trọn không thoát khỏi được.  
Các pháp tánh tự là  
Dường như là Niết-bàn  
Chư Phật trong ba đời  
Biết tham tánh là không.  
Ở trong cảnh giới ấy  
Chưa lúc nào bỏ lìa  
Người kinh sợ nơi tham  
Suy gẫm cầu giải thoát.  
Tham tự tánh như vậy  
Rốt ráo thường thanh tịnh  
Lúc ta chứng Bồ-đề  
Rõ thấu đều bình đẳng.  
Nếu chấp tham là có  
Sẽ bỏ lìa nơi tham  
Do hư vọng phân biệt  
Mà nói bỏ lìa tham.  
Đây là tâm phân biệt  
Thật không gì để bỏ  
Tánh nó chẳng nắm bắt  
Cũng không có hoại diệt.  
Trong bình đẳng thật tế  
Không giải thoát phân biệt  
Nếu giải thoát nơi tham  
Nơi không cũng giải thoát.  
Hư không cùng với tham  
Vô tận, không sai biệt  
Nếu ai thấy sai biệt  
Phật bảo phải bỏ rời.  
Tham thật không có sinh  
Vọng khởi sinh phân biệt  
Tham ấy bản tánh không  
Chỉ có danh tự giả.  
Chẳng nên do giả danh



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Mà sinh lòng chấp trước  
Vì biết tham không niễm  
Thì là rớt ráo không.  
Chẳng do diệt hoại tham  
Mà được nơi giải thoát  
Pháp tham cùng Phật pháp  
Bình đẳng tức Niết-bàn  
Người trí phải nên biết  
Rõ tham tịch tĩnh rồi  
Nhập vào cõi tịch tĩnh  
Đó tên Tham Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Sân tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Do nhân duyên hư vọng  
Mà khởi lòng giận dữ  
Không ngã chấp làm ngã  
Và do tiếng thô ác.  
Khởi lòng sân quá mạnh  
Dường như là ác độc  
Âm thanh và giận dữ  
Rớt ráo không thật có.  
Như dùi gõ ra lửa  
Cần nhờ sức các duyên  
Nếu duyên chẳng hòa hợp  
Thì lửa chẳng sinh được.  
Âm thanh chẳng đẹp ý  
Rớt ráo không thật có  
Biết thanh tánh là không  
Sân cũng chẳng còn sinh.  
Sân chẳng ở nơi thanh  
Cũng chẳng ở trong thân  
Nhân duyên hòa hợp khởi  
Rời duyên chẳng sinh được.  
Như nhân sữa làm duyên  
Hòa hợp sinh tô lạc  
Sân tự tánh không khởi  
Nhân nơi tiếng thô ác.  
Người ngu chẳng biết được  
Nhiệt não tự đốt cháy  
Phải nên biết như vậy  
Rớt ráo không thật có.  
Sân tánh vốn tịch tĩnh  
Chỉ có nơi giả danh  
Giận dữ tức thật tế  
Bởi nương chân như khởi*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Biết rõ như pháp giới  
Thì gọi Sân Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Si tướng Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

*Vô minh thể tánh không  
Vốn tự không sinh khởi  
Trong ấy không chút pháp  
Mà nói được là si.  
Phàm phu nơi vô si  
Hư vọng sinh lòng si  
Nơi vô trước sinh trước  
Dường như giữ hư không.  
Lạ thay cho kẻ ngu  
Chẳng nên làm mà làm  
Các pháp đều chẳng có  
Do nhiễm sinh phân biệt.  
Như muốn lấy hư không  
An trí ở một chỗ  
Dù trải ngàn muôn kiếp  
Không hề tích tụ được.  
Kẻ ngu từ hồi nào  
Trải chẳng nghĩ bàn kiếp  
Vọng khởi kết ngu si  
Mà không chút phần tăng.  
Như người nắm hư không  
Không bao giờ tăng giảm  
Nhóm ngu si nhiều kiếp  
Không tăng giảm cũng vậy.  
Lại như ống tiêu kia  
Hút gió không hạn lượng  
Ngu si mê dục lạc  
Không lúc nào chán đủ.  
Si ấy không thật có  
Không căn, không trụ xứ  
Vì căn chẳng phải có  
Cũng không si để tận.  
Bởi vì si vô tận  
Biên tế chẳng nắm bắt  
Thế nên các chúng sinh  
Ta chẳng thể làm tận.  
Dù ta trong một ngày  
Độ được cõi đại thiên  
Có bao nhiêu chúng sinh  
Đều khiến nhập Niết-bàn  
Trải qua chẳng nghĩ bàn*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vô lượng ngàn muôn kiếp  
Ngày ngày độ như vậy  
Chúng sinh giới chẳng tận.  
Si giới, chúng sinh giới  
Cả hai đều vô tướng  
Nó đều như huyễn hóa  
Nên chẳng làm tận được.  
Si tánh với Phật tánh  
Bình đẳng không sai khác  
Nếu phân biệt nơi Phật  
Người ấy ở ngu si.  
Si và Nhất thiết trí  
Tánh đều chẳng nắm bắt  
Nhưng các chúng sinh ấy  
Với si đều bình đẳng.  
Chúng sinh chẳng nghĩ bàn  
Si cũng chẳng nghĩ bàn  
Do vì chẳng nghĩ bàn  
Chẳng nên khởi phân biệt.  
Tâm tư duy như vậy  
Suy lường chẳng nắm bắt  
Si cũng chẳng thể lường  
Vì nó không biên tế.  
Đã không có biên tế  
Từ đâu mà sinh được  
Vì tự tánh không sinh  
Tướng cũng chẳng nắm bắt.  
Biết si không có tướng  
Quán Phật cũng như vậy  
Phải nên biết như vậy  
Tất cả pháp không hai.  
Tánh si vốn tịch tĩnh  
Chỉ có danh tự giả  
Lúc ta chứng Bồ-đề  
Cũng rõ si bình đẳng  
Quán sát được như vậy  
Gọi là Si Tam-muội.

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Bất thiện Tam-muội?  
Thế Tôn liền nói kệ:

Biết tham, sân, si ấy  
Tất cả các phiền não  
Có bao nhiêu hành tướng  
Hư vọng không chân thật  
Quán sát được như vậy  
Là Bất thiện Tam-muội.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Thiện pháp Tam-muội?

Thế Tôn liền nói kệ:

*Các ông phải nên biết  
Những người sở thích thiện  
Tâm niệm đều sai khác  
Đều đồng nơi một hạnh  
Dùng một tướng xuất ly  
Mà biết rõ tất cả  
Vì thấy đều tịch tĩnh  
Gọi là Thiện Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Hữu vi Tam-muội?

Thế Tôn liền nói kệ:

*Các ông phải nên biết  
Tất cả pháp hữu vi  
Chẳng phải được tạo tác  
Cũng không cần lường được.  
Ta biết rõ các hành  
Tánh nó không chứa hợp  
Tất cả đều tịch tĩnh  
Gọi Hữu vi Tam-muội.*

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Vô vi Tam-muội?

Thế Tôn liền nói kệ:

*Tánh vô vi tịch tĩnh  
Trong ấy không đả trước  
Cũng lại chẳng xuất ly  
Chỉ có tên gọi giả.  
Vì chúng sinh chấp trước  
Mà nói tên gọi ấy  
Biết rõ được như vậy  
Là Vô vi Tam-muội.*

Lúc Đức Thế Tôn nói kệ chẳng nghĩ bàn vi diệu như vậy, có chín muôn hai ngàn Bồ-tát được Vô sinh pháp nhẫn, ba muôn sáu ngàn Tỳ-kheo dứt hết phiền não tâm được giải thoát, bảy mươi hai muôn ức na-do-tha chư Thiên, sáu ngàn Tỳ-kheo-ni, một trăm tám mươi muôn Ưu-bà-tắc, hai ngàn hai trăm Ưu-bà-di đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Mong Đức Thế Tôn vì các Bồ-tát mà diễn nói tên gọi của các môn Tam-muội, làm cho người nghe các căn thông lợi, được trí tuệ sáng đối với các pháp, chẳng bị khuất phục bởi những chúng sinh tà kiến, cũng làm cho họ chứng được bốn biện tài không ngăn ngại, nơi một văn tự mà biết được nhiều loại văn tự, nơi các thể văn tự biết được một văn tự. Lại dùng vô biên biện tài vì các chúng sinh mà khéo thuyết pháp, cũng làm cho chứng được pháp nhẫn thậm thâm, trong một sát-na biết tất cả hành, tất cả hành ấy mỗi hành lại có vô biên hành tướng đều biết rõ được cả.

Đức Phật dạy:

–Này, Văn-thù-sư-lợi! Có Tam-muội tên Vô biên ly cấu. Nếu Bồ-tát được Tam-muội ấy thì hiện được tất cả các sắc thành tịnh.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Có Tam-muội tên Khả úy diện. Bồ-tát được Tam-muội ấy có oai quang lớn sáng che cả mặt trời, mặt trăng.

Có Tam-muội tên Xuất diệm quang. Bồ-tát được Tam-muội ấy, sáng che được ánh sáng của tất cả Đế Thích và Phạm thiên.

Có Tam-muội tên Xuất ly. Bồ-tát được Tam-muội ấy làm cho chúng sinh xa rời tất cả tham, sân, si.

Có Tam-muội tên Vô ngại quang. Bồ-tát được Tam-muội ấy, chiếu sáng được tất cả cõi Phật.

Có Tam-muội tên Vô vong thất. Bồ-tát được Tam-muội ấy, thọ trì được giáo pháp của chư Phật nói và cũng có thể vì người khác mà diễn nói nghĩa Phật pháp.

Có Tam-muội tên Lôi âm. Bồ-tát được Tam-muội ấy, khéo có thể hiển thị tất cả ngôn âm lên đến trời Phạm Thiên.

Có Tam-muội tên Hỷ lạc. Bồ-tát được Tam-muội ấy, có thể làm cho các chúng sinh đầy đủ hỷ lạc.

Có Tam-muội tên Hỷ vô yếm. Bồ-tát được Tam-muội ấy, có ai thấy nghe ngài đều không chán đủ.

Có Tam-muội tên Chuyên nhất cảnh nan tư công đức. Bồ-tát được Tam-muội ấy, có thể thị hiện tất cả thần biến.

Có Tam-muội tên Giải nhất thiết chúng sinh ngữ ngôn. Bồ-tát được Tam-muội ấy thì khéo tuyên nói được tất cả ngữ ngôn. Trong một chữ nói tất cả chữ, biết tất cả chữ cùng như một chữ.

Có Tam-muội tên Siêu nhất thiết Đà-la-ni vương. Bồ-tát được Tam-muội ấy, khéo biết rõ được các Đà-la-ni.

Có Tam-muội tên Nhất thiết biện tài trang nghiêm. Bồ-tát được Tam-muội ấy, khéo phân biệt được tất cả văn tự và các thứ ngôn âm.

Có Tam-muội tên Tích tập nhất thiết thiện pháp. Bồ-tát được Tam-muội ấy có thể làm cho chúng sinh đều nghe tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tăng, tiếng Thanh văn, tiếng Duyên giác, tiếng Bồ-tát, tiếng Ba-la-mật-đa. Lúc Bồ-tát trụ Tam-muội như vậy thì làm cho các chúng sinh nghe tiếng ấy không dứt.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Mong Thế Tôn gia hộ cho con được vô ngại biện tài để nói công đức thù thắng của pháp môn ấy.

Đức Phật nói:

–Lành thay! Lành thay! Tùy ý nguyện của ông.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi lại bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có Bồ-tát nơi pháp môn ấy mà thọ trì, đọc tụng không có nghi hoặc, thì nên biết rằng người này ở trong thân hiện tại được bốn Thế biện tài, là Thiệp tạt biện tài, Quảng đại biện tài, Thâm thâm biện tài và Vô tận biện tài. Tâm ngài thường hộ niệm các chúng sinh tùy chỗ tu hành của họ. Người nào sắp thoái thất hư hoại, ngài đều có thể giác ngộ họ cho họ không thoái hoại.

Đức Thế Tôn khen:

–Lành thay! Lành thay! Văn-thù-sư-lợi có thể khéo phân biệt được nghĩa ấy. Như người bố thí được quả báo giàu có lớn, người trì cấm giới quyết định sinh Thiên, người có thể thọ trì được kinh điển này thì hiện đời được biện tài quyết không hư vọng.

Như ánh sáng mặt trời chiếu ra thì trừ được tối tăm, như Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề

thành Đẳng chánh giác quyết định không nghi, người thọ trì, đọc tụng kinh điển này thì hiện đời được biện tài cũng như vậy.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nếu có người ở hiện đời muốn cầu biện tài thì nơi kinh điển này phải tin ưa thọ trì, đọc tụng, vì người mà giảng rộng chớ sinh lòng nghi hoặc.

Bấy giờ Bồ-tát Vô Cấu Tạng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Sau khi Phật nhập Niết-bàn, nơi pháp môn này, nếu các Bồ-tát tâm không nghi hoặc mà thọ trì, đọc tụng rộng giảng thuyết cho người, thì con sẽ nhiếp thọ thêm biện tài cho họ.

Lúc ấy Ma vương Ba-tuần lo rầu khổ não rơi lệ đến chỗ Đức Phật mà bạch:

–Ngày xưa lúc Như Lai chứng Vô thượng Bồ-đề, con đã lo rầu rồi. Hôm nay Như Lai lại nói pháp môn này con càng thêm khổ não nhiều như trúng phải tên độc. Nếu các chúng sinh nghe kinh điển này quyết định không thoái chuyển nơi Vô thượng Bồ-đề mà Bất-niết-bàn, làm cho thế giới con phải trống rỗng.

Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác hay làm cho tất cả chúng sinh khổ sở đều được an vui. Mong Như Lai thương xót chẳng hộ niệm kinh điển này để con được an ổn hết lo khổ.

Đức Thế Tôn bảo Ba-tuần:

–Chớ ôm lòng lo khổ. Nơi pháp môn này ta chẳng gia hộ. Các chúng sinh cũng chẳng Niết-bàn.

Thiên ma Ba-tuần nghe lời này vui mừng hết buồn lo liền ẩn mất.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi tiến tới bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Có mật ý gì mà Thế Tôn hôm nay bảo Ba-tuần rằng Phật chẳng gia hộ pháp môn này?

Đức Phật dạy:

–Này Văn-thù-sư-lợi! Dùng không gia hộ để gia hộ pháp môn này, vì thế nên ta nói với Ba-tuần như vậy. Bởi tất cả pháp thật tế bình đẳng đều quy nơi chân như đồng với pháp giới rời các ngôn thuyết, vì là tướng không hai nên không có gia hộ.

Do lời thành thật không có hư vọng của ta như vậy có thể làm cho kinh điển này rộng lưu truyền tại Diêm-phù-đề.

Dạy xong, Thế Tôn bảo A-nan:

–Này A-nan! Kinh này tên là Phổ Nhập Bất tư nghi Pháp Môn.

Nếu ai thọ trì được kinh điển này là thọ trì tám muôn bốn ngàn pháp môn, hai sự thọ trì ấy giống nhau không sai khác. Vì sao? Vì ta ở nơi kinh này thông đạt rồi mới có thể vì các chúng sinh mà diễn nói tám muôn bốn ngàn pháp môn.

Thế nên, này A-nan! Ông phải khéo hộ trì đọc tụng lưu truyền pháp môn này chớ để quên mất.

Phật nói kinh này rồi, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, Bồ-tát Vô Cấu Tạng, Tôn giả A-nan và các thế gian Trời, Người, A-tu-la... tất cả chúng hội nghe lời Đức Phật dạy đều rất vui mừng hoan hỷ, tín thọ phụng hành.

